

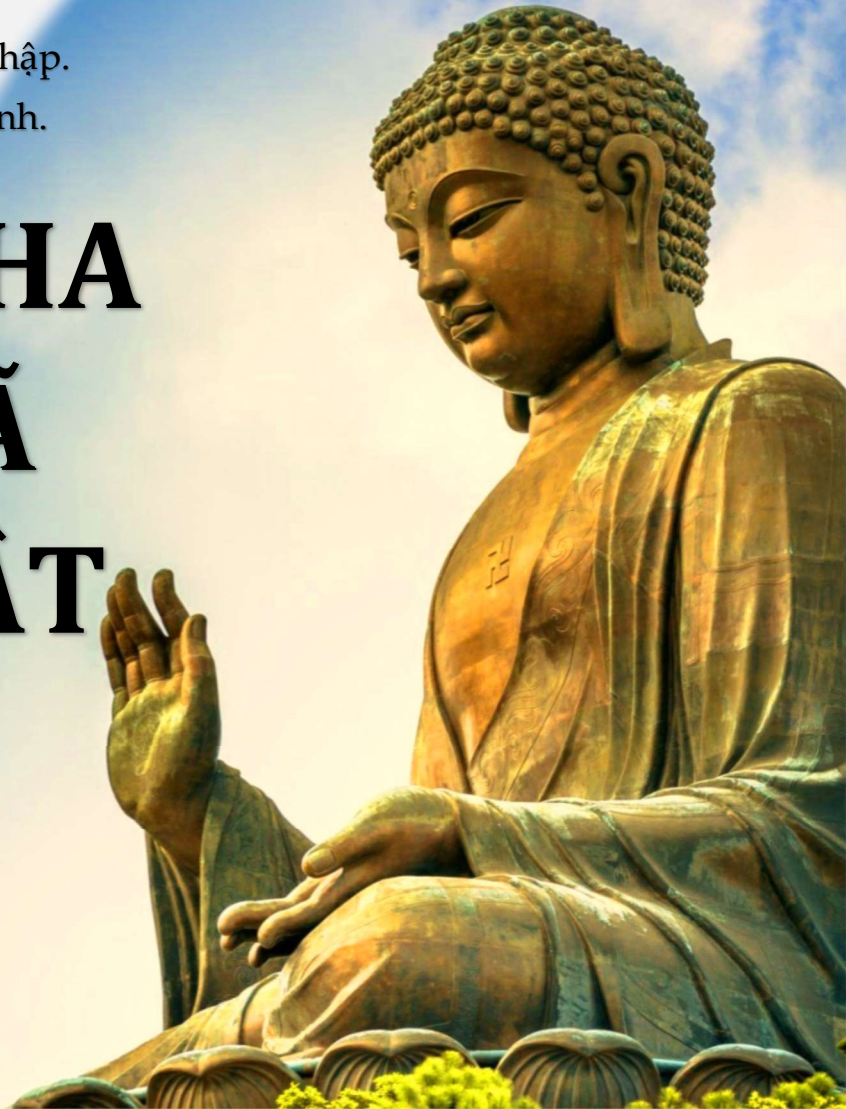
Hán dịch: Pháp sư Cưu Ma La Thập.

Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh.

KINH MA-HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT

TẬP I

QUYỂN THỨ NHẤT
PHẨM 1, 2 & 3



NGHI THỨC TRÌ TỤNG KINH MA-HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đát ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga nã tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghĩ,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Tận Hư không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát.** (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương vừa ngún chiên đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cỗi xa
Lòng con kính ngưỡng thiết tha
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đà ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đà sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đà, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

để lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa
 phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra
 ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà
 dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha.
 Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất
 bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
 Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà
 ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà
 ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ,
 ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
 đế, thước bàn ra dạ, ta bà-ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam Giới Tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh Bát Nhã

Trên đèn bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Bồ-đề tâm

Khi mãn báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam mô Bát Nhã Hội Thượng Phật,
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

KINH MA-HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT

QUYỂN THỨ NHẤT

PHẨM TỰ - THỨ NHẤT

Tập I - đọc từ đầu trang 19 – 58

Tôi nghe như vậy: Một thuở nọ đức Phật ở trong núi Kỳ Xà Quật tại thành Vương Xá cùng với đại Tỳ-kheo Tăng trên năm ngàn người, đều là những bậc A-la-hán đã hết hữu lậu dứt phiền não, tâm được giải thoát, huệ được giải thoát, tâm ý điều nhu.

Là bậc đại long tượng, chỗ làm đã xong, lợi mình đã được, sạch hết kiết sử, bỏ gánh hoặc nghiệp, kham gánh chánh pháp, do chánh trí mà được giải thoát. Riêng ngài A Nan là còn ở bậc hữu học, chứng quả Tu-đà-hoàn.

Lại có năm trăm Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thấy được thánh đế.

Lại có hàng đại Bồ-tát đều được những môn đà là ni và những môn tam-muội, thật hành không, vô tướng, vô tác, đã được đẳng nhãn và vô ngại tổng trì.

Đây đều là bậc ngũ thần thông không còn giải đãi, đã rời bỏ danh lợi, thuyết pháp không cầu báo, lời nói ra tất được mọi người kính tin, chứng thâm pháp nhãn được sức vô úy, giải thoát tất cả ma hạnh nghiệp chướng, khéo tuyên nói pháp nhưn duyên.

Từ vô số kiếp đến nay, các Ngài phát thệ nguyện lớn, nhan sắc hòa vui thường thưa hỏi trước, lời nói dịu dàng, ở giữa đại chúng tự tại không sợ, từng khéo thuyết pháp từ vô số ức kiếp.

Biết rõ các pháp như ảo, như diệm, như bóng trăng trong nước, như hư không, như vang, như bóng, như mộng, như thành càn thất bà, như tượng trong gương, như biến hóa, đã được vô ngại vô úy biết rõ tâm hành của chúng sanh dùng trí huệ vi diệu mà cứu độ chúng.

Các Ngài đã thành tựu đại nhẫn vô ngại như thật, nguyện lãnh thọ vô lượng thế giới của chư Phật, tưởng niệm đến vô lượng thế giới, chư Phật chánh định thường hiện tiền, có thể thỉnh vô lượng chư Phật, có thể dứt những kiến chấp và các phiền não, xuất sanh và du hý trăm ngàn muôn tam-muội.

Hàng đại Bồ-tát đây thành tựu vô lượng công đức như vậy. Danh hiệu của các ngài là:

Bạt Đà La Bồ-tát, Kế Na Na Đà La Bồ-tát,

Đạo Sư Bồ-tát, Na La Đạt Bồ-tát,
 Tinh Đắc Bồ-tát, Thủy Thiên Bồ-tát,
 Chủ Thiên Bồ-tát, Đại Ý Bồ-tát,
 Ích Ý Bồ-tát, Tăng Ý Bồ-tát,
 Bất Hư Kiến Bồ-tát, Thiện Tấn Bồ-tát,
 Thế Thắng Bồ-tát, Thường Cần Bồ-tát,
 Bất Xả Tinh Tấn Bồ-tát, Nhựt Tạng Bồ-tát,
 Bất Khuyết Ý Bồ-tát, Quán Thế Âm Bồ-tát,
 Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Chấp Bửu Ấn Bồ-tát,
 Thường Cử Thủ Bồ-tát, Từ Thị Bồ-tát, ...

Có trăm ngàn muôn ức na do tha đại Bồ-tát như vậy. Hàng đại Bồ-tát này đều là bậc nhất sanh bổ xứ nối ngôi Phật.

Lúc bấy giờ đức Thế Tôn tự trải tòa sư tử rồi ngồi kiết già ngay thẳng nhiếp niệm nhập tất cả môn vương tam-muội.

Sau đó đức Phật an tường xuất định dùng thiên nhãn nhìn xem thế giới trọn thân mỉm cười, từ tướng thiên bức luân dưới lòng bàn chân phóng ra sáu trăm muôn ức quang minh.

Từ mười ngón chân, hai mắt cá, hai bắp chân, hai gối, hai vế, eo, lưng, rún, bụng, hông, ngực, chữ vạn, vai, cánh tay, mười ngón tay, cổ, miệng, bốn mươi răng, mũi, mắt, tai, bạch hào, nhục kế, mỗi chỗ trên thân Phật phóng ra sáu trăm muôn ức quang minh.

Từ những quang minh này phát ra quang minh lớn chiếu khắp Đại Thiên thế giới, rồi chiếu đến hàng sa thế giới của chư Phật ở mười phương, từ đây quang minh lại chiếu vượt qua hàng sa thế giới khắp mười phương.

Nếu chúng sanh nào gặp được quang minh này thời quyết định được vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Tất cả lỗ lông khắp thân của Phật cũng đều mỉm cười phóng quang minh chiếu khắp cõi Đại Thiên suốt đến hàng sa thế giới ở mười phương. Nếu chúng sanh nào gặp được quang minh này thời quyết định được vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đức Thế Tôn lại phóng quang minh thường chiếu khắp cõi Đại Thiên suốt đến hàng sa thế giới ở mười phương.

Nếu chúng sanh nào gặp được quang minh này thời quyết định được vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đức Thế Tôn mỉm cười vui vẻ hiện tướng lưỡi rộng dài trùm khắp Đại Thiên thế giới, phóng ra vô lượng ngàn muôn ức quang minh.

Mỗi quang minh này hóa thành hoa báu ngàn cánh màu hoàng kim. Trên hoa báu đều có Hóa Phật ngồi kiết già tuyên nói sáu phép Ba-la-mật. Chúng sanh nào nghe được thời quyết định được vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Quang minh này cũng chiếu đến hàng sa thế giới ở mười phương và cũng hiện hoa báu Hóa Phật thuyết pháp như vậy.

Bấy giờ đức Phật vẫn ngồi trên tòa sư tử mà nhập sư tử du hý tam-muội. Do thần lực của Phật, cả Đại Thiên thế giới đều chấn động sáu cách, làm cho mọi loài đều hòa vui.

Trong cõi Đại Thiên này, hàng địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và bát nạn liền được sanh lên cõi trời Tứ Vương đến trời Tha Hóa Tự Tại.

Các vị Thiên Tử này tự biết túc mạng đều rất vui mừng, đồng đến chỗ đức Phật ngự, đánh lễ chân Phật rồi ngồi qua một phía.

Hằng sa thế giới ở mười phương cũng chấn động sáu cách, các loài địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và bát nạn đều được sanh lên sáu cõi trời Dục Giới.

Bấy giờ chúng sanh ở trong cõi Đại Thiên này, kẻ mù được thấy, kẻ điếc được nghe, kẻ câm nói được, kẻ điên được tỉnh, kẻ loạn được định, kẻ bệnh được lành, kẻ tàn tật được hết tật nguyên, kẻ rách được được mặc, kẻ đói khát được ăn uống.

Tất cả mọi loài đều phát thiện tâm xem nhau như cha mẹ, anh em, chị em ruột thịt, đồng thực hành mười nghiệp đạo lành, tịnh tu phạm hạnh không phạm lỗi lầm, lòng họ điềm nhiên khoái lạc như Tỳ-kheo nhập đệ tam thiên.

Họ đều được trí huệ tốt giữ mình theo giới luật không làm tổn não kẻ khác.

Đức Thế Tôn ngự trên tòa sư tử, quang minh sắc tướng oai đức nguy nguy tôn nghiêm bức nhứt, hơn cả Đại Thiên cùng hàng sa thế giới ở mười phương, như núi Tu Di cao sáng hơn tất cả núi non.

Lúc đức Thế Tôn đem thân thường hiển thị cho chúng sanh trong cõi Đại Thiên, hơn chúng cùng hàng phi hơn và chư Thiên ở Dục giới, Sắc giới đem những thiên hoa, thiên hương, thiên anh lạc đến rải trên đức Phật.

Những hoa hương báu này dừng ở hư không hóa thành đài báu lớn thông những chuỗi ngọc cùng lọng báu nhiều màu giăng trùm Đại Thiên thế giới.

Do đây nên toàn cõi Đại Thiên thành màu hoàng kim, đến hằng sa thế giới ở mười phương cũng như vậy.

Chúng sanh ở cõi này và chúng sanh ở thế giới mười phương đều tự cho là đức Phật chỉ riêng thuyết pháp cho mình.

Đức Thế Tôn vui vẻ mỉm cười, miệng Phật phóng quang minh chiếu khắp Đại Thiên thế giới.

Do quang minh này mà chúng sanh đồng thấy chư Phật và Tăng chúng trong hằng sa thế giới ở mười phương. Chúng sanh ở hằng sa thế giới ở mười phương kia cũng thấy Phật Thích Ca Mâu Ni và đại chúng ở cõi Đại Thiên này.

Phương đông qua khỏi hằng sa thế giới có cõi Đa Bửu của Phật Bửu Tích. Đức Phật đây hiện đang giảng Bát-nhã Ba-la-mật cho chư Đại Bồ-tát.

Nơi đó có Bồ-tát hiệu Phổ Minh thấy quang minh thấy chấn động lại thấy thân Phật Thích Ca Mâu Ni, ngài liền đến bạch hỏi duyên do với Phật Bửu Tích.

Đức Phật Bửu Tích bảo đó là thần lực của Phật Thích Ca Mâu Ni ở cõi Ta Bà cách đây hàng sa thế giới về phương Tây.

Đức Thích Ca Mâu Ni sắp vì chúng đại Bồ-tát mà tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật.

Phổ Minh Bồ-tát bạch đức Phật Bửu Tích rằng:

Nay tôi muốn đến lễ bái cúng dường Phật Thích Ca Mâu Ni và gặp gỡ các vị đại Bồ-tát.

Phật Bửu Tích thuận cho và trao hoa sen ngàn cánh màu hoàng kim cho Phổ Minh Bồ-tát mà dặn rằng ông đem hoa này cúng dường Phật Thích Ca Mâu Ni.

Ông nên nhứt tâm trân trọng đến cõi Ta Bà. Các vị Bồ-tát sanh vào cõi đó thật là khó bằng khó hơn.

Phổ Minh Bồ-tát lãnh hoa sen ngàn cánh màu hoàng kim từ tạ Phật Bửu Tích rồi cùng vô số đại chúng đem những hoa hương phan lọng đến chỗ Phật Thích Ca Mâu Ni đánh lễ bạch rằng, đức Phật Bửu Tích gởi lời thăm và dâng hoa sen cúng dường.

Phật Thích Ca Mâu Ni nhận hoa sen ngàn cánh màu hoàng kim rồi rải vạt qua phương Đông cúng dường hằng sa chư Phật. Hoa sen ấy hóa thành hằng sa đóa hoa khắp cả hằng sa thế giới ở phương Đông.

Trên mỗi đóa hoa sen đều có Hóa Bồ-tát ngồi kiết già nói sáu pháp Ba-la-mật, ai nghe được tiếng pháp này thời quyết định đến vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đại chúng theo Phổ Minh Bồ-tát cũng đem hoa hương phan lọng của mình dâng cúng Phật Thích Ca Mâu Ni.

Phương Nam qua khỏi hàng sa thế giới có cõi Ly Nhứt Thiết Ưu của Phật Vô Ưu Đức. Nơi đó có Bồ-tát hiệu Ly Ưu.

Phương Tây qua khỏi hàng sa thế giới có cõi Diệt Ác của Phật Bửu Sơn. Nơi đó có Bồ-tát hiệu Nghĩa Ý.

Phương Bắc qua khỏi hàng sa thế giới có cõi Thắng Quốc của đức Phật Thắng Vương. Nơi đó có Bồ-tát hiệu Đức Thắng.

Hạ phương qua khỏi hàng sa thế giới có cõi Thiện Quốc của đức Phật Thiện Đức. Nơi đó có Bồ-tát hiệu Hoa Thượng.

Thượng phương qua khỏi hàng sa thế giới có cõi Hỷ Quốc của đức Phật Hỷ Đức. Nơi đó có Bồ-tát hiệu Đức Hỷ.

Chư Bồ-tát trên đây ở cõi mình thấy quang minh thấy chấn động, v.v...liền cùng đại chúng cầm hoa hương phan lọng đến Ta Bà thế giới kính lễ cúng dường Phật Thích Ca Mâu Ni đồng như Phổ Minh Bồ-tát ở phương Đông.

Lúc bấy giờ Đại Thiên thế giới thành trang nghiêm vi diệu như Hoa Tịch thế giới cùng Phổ Hoa thế giới.

Đức Như Lai biết hàng đại Bồ-tát cùng chư Nhơn Thiên Bát bộ ở hằng sa thế giới đều đã vân tập bèn gọi Ngài Xá Lợi Phất mà dạy rằng:

“Đại Bồ-tát muốn dùng nhứt thiết chủng trí để biết tất cả pháp, thời phải tu tập Bát-nhã Ba-la-mật”.

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Đại Bồ-tát muốn dùng nhưt thiết chủng trí để biết tất cả pháp, thời phải tu tập Bát-nhã Ba-la-mật như thế nào?”

Phật dạy:

“Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát dùng phương pháp chẳng an trụ mà an trụ trong Bát-nhã Ba-la-mật.

Bởi không có pháp để xả bỏ nên được đầy đủ Đàn-na Ba-la-mật, vì người cho, kẻ nhận và tài vật đều bất khả đắc.

Vì tội và không tội đều bất khả đắc nên đầy đủ Thi-la Ba-la-mật.

Vì tâm chẳng động nên đầy đủ Sằn-đề Ba-la-mật.

Vì thân tâm tinh tấn chẳng giải đãi nên đầy đủ Tỳ-lê gia Ba-la-mật.

Vì chẳng tán loạn, chẳng say mê nên đầy đủ Thiền-na Ba-la-mật.

Vì chẳng chấp trước tất cả pháp nên đầy đủ Bát-nhã Ba-la-mật.
Đại Bồ-tát dùng phương pháp chẳng an trụ mà an trụ trong Bát-nhã Ba-la-mật.

Vì bất sanh nên đầy đủ bốn niệm xứ, bốn chánh cần, bốn như ý túc, năm căn, năm lực, bảy giác phần, tám thánh đạo phần, không tam-muội, vô tướng tam-muội, vô tác tam-muội, bốn thiền, bốn tâm vô lượng, bốn định vô sắc, tám bội xả, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười nhứt thiết xứ.

Cũng đầy đủ chín pháp tướng thân chết: Tướng sinh, tướng nứt, tướng máu chảy, tướng thúi rã, tướng bầm xanh, tướng dòi trùng ăn, tướng nát, tướng xương trắng, tướng cháy tan.

Cũng đầy đủ tám chánh niệm: Niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, niệm giới, niệm thí xả, niệm thiên, niệm xuất tức, nhập tức, niệm chết.

Cũng đầy đủ mười pháp quán: Quán vô thường, quán khổ, quán vô ngã, quán món ăn như nhóp, quán thể gian tất cả đều không đáng vui ưa, quán chết, quán bất tịnh, quán đoạn trừ, quán ly dục, quán diệt tận.

Cũng đầy đủ mười một trí: Pháp trí, tỷ trí, tha tâm trí, thế trí, khổ trí, tập trí, diệt trí, đạo trí, tận trí, vô sanh trí, như thiệt trí.

Cũng đầy đủ ba môn tam-muội: Tam-muội có giác có quán, tam-muội không giác có quán, tam-muội không giác không quán.

Cũng đầy đủ ba căn: Căn chưa biết sắp biết, căn biết, căn đã biết.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn biết khắp cả công đức của Phật như mười trí lực, bốn vô sở úy, bốn trí vô ngại, mười tám pháp bất cộng, đại từ, đại bi, thời phải tu tập Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn đầy đủ đạo huệ, muốn dùng đạo huệ để đầy đủ đạo chủng huệ, muốn dùng đạo chủng huệ để đầy đủ nhất thiết trí, muốn dùng nhất thiết trí để đầy đủ nhất thiết chủng trí, muốn dùng nhất thiết chủng trí để dứt tập khí phiền não, đều phải tu tập Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát phải học tập Bát-nhã Ba-la-mật như vậy.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn lên địa vị Bồ-tát, muốn hơn bậc Thanh-văn, Duyên Giác, muốn trụ bậc bất thối chuyển, muốn có lực thần thông, muốn biết chí hướng của tất cả chúng sanh, muốn có trí huệ hơn trí huệ của tất cả Thanh-văn, Bích Chi Phật,

muốn được những môn Đà-la-ni, những môn tam-muội, đều phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn dùng tâm tùy hỷ để hơn trên những sự bố thí, trì giới, tam-muội thiền định, trí huệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, giải thoát tam-muội của tất cả những người cầu Thanh-văn, Bích Chi Phật, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát thật hành phần ít bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ, mà muốn do sức phương tiện hồi hướng để được vô lượng vô biên công đức, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn thật hành Đàn-na Ba-la-mật, Thi-la Ba-la-mật, Sằn-đề Ba-la-mật, Tỳ-lê gia Ba-la-mật, Thiền-na Ba-la-mật, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn đời đời thân thể giống như thân Phật đủ ba mươi hai tướng đại nhơn, tám mươi tùy hình hảo, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn sanh nhà Bồ-tát, muốn được bậc đồng chơn, muốn chẳng rời Phật, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn đem những thiện căn cúng dường chư Phật và cung kính tôn trọng tán thán tùy ý thành tựu, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn làm cho chúng sanh thỏa nguyện về những thứ uống, ăn, y phục, giường nệm, đèn đuốc, phòng nhà, xe cộ, thuốc men, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn làm cho chúng sanh ở hằng sa thế giới đứng vững nơi sáu môn Ba-la-mật, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn gieo một thiện căn ở trong phước điền của Phật còn mãi đến khi được vô thượng chánh đẳng chánh giác vẫn không hết, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn chư Phật ở mười phương ca ngợi danh hiệu của mình, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn vừa phát ý thời thân liền đến hằng sa thế giới ở mười phương, muốn vừa phát âm thời tiếng vang đến hằng sa thế giới ở mười phương, đều phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn thế giới của chư Phật chẳng dứt diệt, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn an trụ nơi nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không đại không, đệ nhất nghĩa không.

Hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô thủ không, tán không, tánh không, tự tướng không, chư pháp không, vô sở đắc không, vô pháp không, hữu pháp không, vô pháp hữu pháp không, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn biết nhơn duyên, thứ đệ duyên, duyên duyên và tăng thượng duyên của các pháp, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn biết pháp như, pháp tánh và thiết tế của các pháp, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát phải như vậy mà an trụ trong Bát-nhã Ba-la-mật.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn đếm biết số vi trần của những hòn núi, của những quả đất trong Đại Thiên thế giới.

Muốn phân tích một sợi lông làm trăm phần rồi lấy một phần lông chấm hết nước của những suối ao, sông ngòi, biển cả trong Đại Thiên thế giới mà không kinh động đến loài thủy tộc.

Muốn thổi một cái liền tắt ngọn lửa cháy khắp Đại Thiên thế giới như hỏa tai lúc kiếp tận,

Muốn lấy một ngón tay ngăn dừng những cơn gió lớn có thể làm tan nát Đại Thiên thế giới đến tất cả những núi Tu Di như thổi tan đồng cỏ mục, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn một lần ngòi kiết già có thể làm cho thân thể khắp tất cả không gian trong Đại Thiên thế giới, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn lấy một sợi lông vít những núi Tu Di trong Đại Thiên thể giới ném qua khỏi vô số thế giới phương khác mà không kinh động đến chúng sanh trong đó, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn đem một suất ăn, một bộ y phục, một nén hương, một cành hoa, một cây đèn, một tràng phan, một bảo cái mà có thể cúng dường đầy đủ khắp chư Phật cùng chư Tăng trong hằng sa thế giới ở mười phương, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn làm cho chúng sanh trong hằng sa thế giới ở mười phương đều đủ giới hạnh, tam-muội, trí huệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, cùng làm cho được quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, nhẫn đến được vô dư Niết Bàn, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát thật hành Bát-nhã Ba-la-mật lúc bố thí nên biết rõ rằng: Bố thí như vậy được quả báo rất lớn, bố thí như vậy được sanh vào giòng quý hiền, bố thí như vậy được sanh lên trời Tứ Vương, trời Đao Lợi, trời Dạ Ma, trời Đâu Suất, trời Hóa Lạc, trời Tha Hóa, bố thí như vậy được nhập sơ thiền, nhị thiền, tam thiền, tứ thiền, không vô biên xứ, thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi hữu tướng, phi vô tướng xứ, hơn bố thí này được bát thánh đạo phần, hơn bố thí này được quả Tu-đà-hoàn nhẫn đến quả Phật, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát thật hành Bát-nhã Ba-la-mật, lúc bố thí, do nơi sức huệ phương tiện nên có thể đầy đủ Đàn-na Ba-la-mật, Thi-la Ba-la-mật, Sằn-đề Ba-la-mật, Tỳ-lê gia Ba-la-mật, Thiền-na Ba-la-mật và Bát-nhã Ba-la-mật”.

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch Đức Thế Tôn ! Thế nào là đại Bồ-tát lúc bố thí, do nơi sức huệ phương tiện nên đầy đủ sáu Ba-la-mật?”

Đức Phật nói:

“Này Xá Lợi Phất ! Do vì người bố thí, kẻ thọ và tài vật đều bất khả đắc nên có thể đầy đủ Đàn-na Ba-la-mật.

Vì có tội cùng chẳng tội đều chẳng dính mắc nên đầy đủ Thi-la Ba-la-mật.

Vì tâm bất động nên đầy đủ Sằn-đề Ba-la-mật.

Vì thân tâm tinh tấn nên đầy đủ Tỳ-lê gia Ba-la-mật.

Vì chẳng tán loạn chẳng say đắm nên đầy đủ Thiền-na Ba-la-mật.

Vì biết tất cả pháp đều bất khả đắc nên đầy đủ Bát-nhã Ba-la-mật.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn được công đức của chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn đến bờ kia của pháp hữu vi và pháp vô vi, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn biết pháp như, pháp tướng và biên tế vô sanh của các pháp quá khứ, hiện tại, vị lai, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn đứng trước tất cả hàng Thanh-văn, Duyên Giác, muốn hầu hạ chư Phật, muốn làm nội quyến của chư Phật, muốn được quyền thuộc lớn, muốn được quyền thuộc Bồ-tát, muốn thanh tịnh báo đại thí, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Nầy Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn những tâm xan lẫn, phá giới, sân khuể, giải đãi, tán loạn, ngu si đều chẳng phát khởi, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Nầy Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn làm cho tất cả chúng sanh đứng vững nơi phước bố thí, nơi phước trì giới, nơi phước tu tập thiền định, nơi phước khuyến đạo, nơi tài phước và pháp phước, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Nầy Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn được ngũ nhãn thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật. Đây là ngũ nhãn: nhục nhãn, thiên nhãn, huệ nhãn, pháp nhãn và Phật nhãn.

Đại Bồ-tát muốn dùng thiên nhãn thấy chư Phật trong hằng sa thế giới, muốn dùng thiên nhĩ nghe pháp của chư Phật ở mười

phương tuyên nói, muốn hiểu biết tâm của Phật, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn nghe được pháp của chư Phật ở mười phương tuyên nói, nghe xong nhớ mãi đến khi thành Vô thượng Bồ-đề vẫn không quên, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn thấy thế giới của chư Phật quá khứ, thấy thế giới của chư Phật vị lai và thế giới ở mười phương của chư Phật hiện tại, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn nghe mười hai bộ kinh, từ khế kinh trường hàng đến luận nghị kinh mà hàng Thanh-văn nghe cùng chẳng nghe, nghe xong đều muốn đọc tụng, thọ trì trọn vẹn, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Chánh pháp của chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai trong hằng sa thế giới đã tuyên nói, hiện nay nói và sẽ nói, được nghe xong đều muốn tin lãnh thọ trì, thật hành và giảng nói lại cho người khác, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn đem quang minh chiếu khắp những chỗ mà mặt nhật mặt nguyệt chẳng chiếu đến trong hằng sa thế giới ở mười phương, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn làm cho tất cả chúng sanh trong hằng sa thế giới ở mười phương, những nơi không có danh hiệu Phật, Pháp, Tăng, đều được chánh kiến nghe danh hiệu Tam Bảo, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn làm cho chúng sanh trong hằng sa thế giới ở mười phương, do năng lực của ta mà kẻ mù được thấy, kẻ điếc được

nghe, kẻ cuồng được tỉnh, kẻ rách được lành, kẻ đói khát được no đủ, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn làm cho chúng sanh trong hằng sa thế giới ở mười phương, do năng lực của ta mà những loài trong ba ác đạo đều được thân người, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Muốn làm cho chúng sanh trong hằng sa thế giới ở mười phương, do năng lực của ta mà được đứng vững nơi giới, định, huệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, được quả Tu-đà-hoàn nhẫn đến quả Vô thượng Bồ-đề, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn học oai nghi của chư Phật, muốn nhìn ngó như tượng vương, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát nguyện rằng khiến cho tôi lúc đi, chân tôi cách đất bốn ngón tay không đập trên đất, tôi sẽ được vô lượng chư Thiên cõi Dục, cõi Sắc, từ Tứ Thiên Vương đến Sắc Cứu Cánh Thiên cung kính vây quanh cùng đi đến dưới cội Bồ-đề.

Tôi sẽ ngồi dưới cội Bồ-đề và chư Thiên sẽ trải tòa cho tôi. Muốn được như vậy, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Lại nguyện lúc tôi thành Phật, chỗ tôi đi đứng ngồi nằm đều sẽ là Kim cang. Muốn được vậy, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát nếu muốn ngày xuất gia liền thành đạo Vô thượng Bồ-đề, liền chuyển pháp luân, lúc chuyển pháp luân có vô lượng vô số chúng sanh xa lìa trần cấu ở trong các pháp được pháp nhãn thanh tịnh, có vô lượng vô số chúng sanh vì chẳng thọ tất cả pháp nên được vô lậu giải thoát, có vô lượng vô số chúng

sanh được bất thối chuyển Vô thượng Bồ-đề, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn lúc thành Phật sẽ dùng vô lượng vô số Thanh-văn làm Tăng, lúc nói một thời pháp, tất cả chư Tăng này liền được quả A-la-hán, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn lúc thành Phật, sẽ dùng vô lượng vô số Bồ-tát làm Tăng, lúc nói một thời pháp, tất cả chư Tăng này đều được bất thối chuyển, được vô lượng thọ mạng đầy đủ quang minh, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn lúc thành Phật, trong thế giới không có danh từ tam độc, dâm dục, sân khuể, ngu si, tất cả chúng sanh đều thành tựu chánh trí huệ, thiện thí, thiện giới, thiện định, thiện phạm hạnh, thiện từ bi, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn lúc thành Phật, sau khi nhập Niết Bàn, chánh pháp không diệt tận, cũng không có danh từ diệt tận, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Đại Bồ-tát muốn lúc thành Phật, chúng sanh trong hằng sa thế giới ở mười phương nghe danh hiệu của ta quyết định sẽ được Vô thượng Bồ-đề, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát muốn được những công đức như vậy, thời phải học Bát-nhã Ba-la-mật.

PHẨM PHỤNG BÁT - THỨ HAI

Đức Phật bảo ngài Xá Lợi Phất:

“Nếu đại Bồ-tát thật hành Bát-nhã Ba-la-mật có thể làm những công đức ấy thời bốn vị Thiên Vương đều rất vui mừng mà nghĩ rằng chúng ta phải đem bốn cái bát dâng lên Bồ-tát như những bát mà chư Thiên Vương thuở trước đã dâng cho Phật thuở trước.

Lúc đó trời Đao Lợi nhẫn đến trời Tha Hóa Tự Tại cũng rất hoan hỷ mà nghĩ rằng chúng ta phải hầu hạ cúng dường Bồ-tát để hàng Thiên chúng được thêm đông và giảm bớt hàng A-tu-la.

Chư Thiên trong cõi Đại Thiên, từ cõi Tứ Vương đến cõi Sắc Cứu Cánh đều rất vui mừng mà nghĩ rằng chúng ta phải cẩn thận Bồ-tát chuyển pháp luân.

Nầy Xá Lợi Phất ! Lúc vị đại Bồ-tát này thật hành Bát-nhã Ba-la-mật Tăng ích sáu Ba-la-mật, các thiện nam tử và thiện nữ nhen đều vui mừng mà tự nghĩ rằng chúng ta phải làm cha mẹ, vợ con, thân tộc, họ hàng cho người này.

Lúc đó trời Tứ Vương nhĩ đến trời Sắc Cứu Cánh đều rất vui mừng mà tự nghĩ rằng chúng ta phải tìm cách làm cho Bồ-tát này xa lìa dâm dục, từ sơ phát tâm luôn là đồng chơn, chớ để vị này hội hiệp với sắc dục, nếu hưởng thọ ngũ dục thời sẽ chương ngại sanh về Phạm Thiên hưởng là quả Vô thượng Bồ-đề.

Nầy Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát cần phải là người đoạn dục xuất gia mới đáng được Vô thượng Bồ-đề, chẳng phải là người không đoạn dục mà được”.

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Đại Bồ-tát cần phải có cha mẹ, vợ con, thân tộc, họ hàng chăng?”

Đức Phật nói:

“Này Xá Lợi Phất ! Hoặc có Bồ-tát có cha mẹ, vợ con, thân tộc. Hoặc có Bồ-tát từ khi sơ phát tâm đoạn dục tu hạnh đồng chơn mãi đến thành Vô thượng Bồ-đề chẳng phạm sắc dục.

Hoặc có Bồ-tát dùng phương tiện lực hưởng thọ ngũ dục xong mới xuất gia thành Vô thượng Bồ-đề.

Ví như nhà ảo thuật giỏi khéo dùng phương ảo thuật hóa ra cảnh ngũ dục rồi vui đùa trong đó. Ý ông nghĩ thế nào, nhà ảo thuật có thiệt hưởng thọ cảnh ngũ dục ấy chăng?”

Bạch đức Thế Tôn ! Không ạ.

Này Xá Lợi Phất ! Cũng vậy, đại Bồ-tát dùng phương tiện lực hóa ra cảnh ngũ dục rồi ở trong đó hưởng thọ để độ chúng sanh.

Đại Bồ-tát này chẳng nhiễm ngũ dục, lại dùng nhiều cách quở trách ngũ dục: Ngũ dục là lửa cháy, ngũ dục là nhơ nhớp xấu xa, ngũ dục là thứ phá hoại, ngũ dục như oán thù.

Do đây nên biết rằng vì độ chúng sanh mà Bồ-tát hưởng thọ ngũ dục.

Bạch đức Thế Tôn ! Đại Bồ-tát phải thực hành Bát-nhã Ba-la-mật thế nào?

Này Xá Lợi Phất ! Lúc thật hành Bát-nhã Ba-la-mật, đại Bồ-tát chẳng thấy Bồ-tát, chẳng thấy danh tự Bồ-tát, chẳng thấy Bát-nhã Ba-la-mật, cũng chẳng thấy là mình có thật hành Bát-nhã Ba-la-mật cùng không thật hành Bát-nhã Ba-la-mật.

Tại sao vậy? Vì Bồ-tát và danh tự Bồ-tát, tánh vốn rỗng không. Trong tánh không chẳng có sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Rồi lìa sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng có tánh không. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức tức là tánh không, tánh không tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức.

Tại sao vậy? Vì chỉ có danh tự gọi là Bồ-đề, chỉ có danh tự gọi là Bồ-tát, chỉ có danh tự gọi là tánh không.

Tại sao vậy? Vì thật tánh của các pháp vốn là không sanh, không diệt, không cấu, không tịnh.

Đại Bồ-tát thật hành Bát-nhã Ba-la-mật như vậy cũng chẳng thấy sanh, chẳng thấy diệt, cũng chẳng thấy cấu, chẳng thấy tịnh.

Tại sao vậy? Vì danh tự là những pháp do nhơn duyên hòa hiệp làm thành, chỉ do nhớ tưởng phân biệt giả danh mà nói thôi.

Vì thế nên đại Bồ-tát lúc thật hành Bát-nhã Ba-la-mật chẳng thấy tất cả danh tự. Vì chẳng thấy nên chẳng chấp trước.

PHẨM TU TẬP ĐÚNG - THỨ BA

Đức Phật bảo Ngài Xá Lợi Phất:

“Lúc thật hành Bát-nhã Ba-la-mật, đại Bồ-tát phải suy nghĩ như thế này:

Bồ-tát chỉ có danh tự, Phật cũng chỉ có danh tự, Bát-nhã Ba-la-mật cũng chỉ có danh tự, sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng chỉ có danh tự.

Này Xá Lợi Phất ! Như ngã chúng sanh thọ giả, mạng giả, sanh giả, dưỡng dục giả, tác giả, sử tác giả, khởi giả, sử khởi giả, thọ giả, sử thọ giả, tri giả, kiến giả đều là bất khả đắc tất cả.

Vì là bất khả đắc nên rỗng không. Vì rỗng không nên chỉ dùng danh tự để tuyên nói.

Đại Bồ-tát cũng thật hành Bát-nhã Ba-la-mật như vậy: Chẳng thấy ngã, chẳng thấy chúng sanh, nhãn đến chẳng thấy tri giả, kiến giả. Những danh tự tuyên nói đó cũng chẳng thấy.

Đại Bồ-tát thật hành Bát-nhã Ba-la-mật như vậy hơn trên tất cả hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật, trừ trí huệ của Phật, do vì tánh không, tác dụng bất khả đắc.

Tại sao vậy? Vì đại Bồ-tát này đối với những pháp danh tự cùng chỗ mà danh tự dính đến, tất cả đều bất khả đắc.

Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát có thể thật hành như vậy đó là thật hành Bát-nhã Ba-la-mật.

Ví như số Tỳ-kheo nhiều bằng số tre, lau, mía, mè, lúa, đậu, lùm rừng đầy cả cõi Diêm Phù Đề, tất cả đều có trí huệ như Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, đem tất cả trí huệ ấy muốn so sánh với trí huệ của Bồ-tát thật hành Bát-nhã Ba-la-mật, thì không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn ức, hẳn đến không bằng một phần ví dụ.

Tại sao vậy?

Vì dùng trí huệ này mà Bồ-tát độ thoát tất cả chúng sanh.

Này Xá Lợi Phất ! Không nói đến như Xá Lợi Phất và Đại Mục Kiền Liên đầy cõi Diêm Phù Đề, mà ví như đầy cả cõi Đại Thiên, hoặc hẳn đến đầy cả hằng sa thế giới ở mười phương, đem tất cả trí huệ ấy muốn so sánh với trí huệ của Bồ-tát thật hành Bát-nhã

Ba-la-mật cũng không bằng một phần trăm, nhẫn đến không bằng một phần ví dụ.

Này Xá Lợi Phất ! “Đại Bồ-tát thật hành Bát-nhã Ba-la-mật, một ngày tu tập trí huệ hơn trên tất cả hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật”.

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Trí huệ của hàng Thanh-văn, Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, trí huệ của hàng Bích Chi Phật, trí huệ của Phật, những trí huệ này không sai biệt, không chống trái nhau, đều là vô sanh tánh không.

Nếu đã là pháp vô sanh tánh không, chẳng trái nhau thì là không sai khác nhau. Có sao đức Thế Tôn lại dạy rằng Bồ-tát thật hành Bát-nhã Ba-la-mật một ngày tu tập trí huệ hơn trên tất cả hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật?”

Phật nói:

“Đại Bồ-tát thật hành Bát-nhã Ba-la-mật một ngày tu tập trí huệ, tâm niệm rằng: Ta hành đạo trí huệ lợi ích tất cả chúng sanh, ta sẽ dùng nhưt thiết chủng trí biết rõ tất cả pháp, độ thoát tất cả chúng sanh.

Nầy Xá Lợi Phất ! Ý của ông nghĩ thế nào, trí huệ của hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật có những sự như vậy không?”

Bạch đức Thế Tôn ! Không ạ.

Nầy Xá Lợi Phất ! Hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật có quan niệm này: Ta sẽ thành Vô thượng Bồ-đề độ thoát tất cả chúng sanh, làm cho họ đều được vô dư y Niết Bàn, như chư đại Bồ-tát không?

Bạch đức Thế Tôn ! Không ạ.

Này Xá Lợi Phất ! Do những có trên đây nên biết rằng trí huệ của hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật sánh với trí huệ của đại Bồ-tát không bằng một phần trăm, nhần đến không bằng một phần thí dụ.

Này Xá Lợi Phất ! Hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật có quan niệm này: Ta thật hành sáu Ba-la-mật, thành tựu chúng sanh, trang nghiêm Phật độ, đầy đủ mười trí lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại trí, mười tám pháp bất cộng, độ thoát vô lượng vô số chúng sanh đến quả Niết Bàn như chư đại Bồ-tát không?

Bạch đức Thế Tôn ! Không ạ.

Này Xá Lợi Phất ! Ví như loài đom đóm kia chẳng bao giờ nghĩ rằng mình như mặt Nhật mọc lên chiếu ánh sáng khắp Diêm Phù Đề.

Cũng vậy, hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật chẳng có quan niệm như đại Bồ-tát: Ta thật hành sáu Ba-la-mật nhẫn đến mười tám pháp bất cộng được Vô Thượng Bồ-đề, độ vô lượng vô số chúng sanh đến quả Niết Bàn”.

Ngài Xá Lợi Phất thưa:

“Bạch đức Thế Tôn ! Thế nào là đại Bồ-tát hơn bậc Thanh-văn, Bích Chi Phật mà đến bậc bất thối chuyển thanh tịnh Phật đạo?”

Đức Phật nói:

“Này Xá Lợi Phất ! Đại Bồ-tát từ lúc sơ phát tâm thật hành sáu Ba-la-mật, an trụ nơi pháp không, vô tướng, vô tác, có thể vượt hơn bậc Thanh-văn, Bích Chi Phật mà đến bậc bất thối chuyển thanh tịnh Phật đạo”.

Bạch đức Thế Tôn ! Đại Bồ-tát an trụ bậc nào mà có thể làm phước điền cho hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật?

Này Xá Lợi Phất ! Từ lúc sơ phát tâm thật hành sáu Ba-la-mật nhân đến lúc ngồi đạo tràng thành Vô thượng Bồ-đề, trong khoảng thời gian ấy, luôn thường làm phước điền cho hàng Thanh-văn, Bích Chi Phật.

Tại sao vậy? Vì do có nhân duyên của đại Bồ-tát nên những thiện pháp của thế gian phát sanh.

Như những pháp thập thiện, ngũ giới, bát quan trai,

Tứ thiên, tứ vô lượng tâm, tứ vô sắc định, Tứ niệm xứ, tứ chánh cần, tứ như ý túc, ngũ căn, ngũ lực, thất giác phần, Bát thánh đạo phần, lục Ba-la-mật.

Thập bát không, thập lục, tứ vô úy, Tứ vô ngại trí, thập bát bất cộng, Đại từ, đại bi, nhưt thiết chủng trí,

Do nhơn duyên của Bồ-tát mà những pháp này hiện ra trên thế gian.

Cũng do nhơn duyên của Bồ-tát mà những đại tộc Sát Đế Lợi, Bà La Môn, Cư Sĩ, Tứ Thiên Vương nhần đến Phi Phi Tướng Thiên, Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích Chi Phật và Phật Đà đều xuất hiện trên thế gian.

Bạch đức Thế Tôn ! Đại Bồ-tát có thanh tịnh xong phước bố thí chăng?

Này Xá Lợi Phất ! Không có. Vì bốn lai đã thanh tịnh xong.

Nam mô Bát Nhã Hội Thượng Phật, Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

NGHI THỨC CÚNG NGỌ

(KINH NHỰT TỤNG - trang 54)

TÁN HƯƠNG

Hương tài nhiệt

Lư phần bảo đánh trung

Chiên-đàn trầm nhũ chơn kham cúng

Hương yên lâu nhiều liên-hoa động

Chư Phật, Bồ-tát hạ thiên cung

Thiên Thai sơn La-hán

Lai thọ nhơn gian cúng.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Bát Nhã Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

**Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời
chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị
không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục
như thị.**

**Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt,
bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.**

**Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô
nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp.**

Vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới.

Vô vô-minh, diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-Nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-Bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết: Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

TÁN PHẬT

Thiên thượng thiên hạ vô như Phật

Thập phương thế giới diệc vô tỷ

Thế gian sở hữu ngã tận kiến

Nhứt thiết vô hữu như Phật giả.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

CÚNG DƯỜNG

Nam mô Thường Trụ Thập Phương Phật.

Nam mô Thường Trụ Thập Phương Pháp.

Nam mô Thường Trụ Thập Phương Tăng.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật.

Nam mô Dương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật.

Nam mô Thập Phương Tam Thế Nhứt Thiết Chư Phật.

Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát.

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát.

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát.

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát.

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát.

Nam mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát.

Nam mô Già Lam Thánh Chúng Bồ-tát.

Nam mô Giám Trai Sứ Giả Bồ-tát.

Nam mô Thập Điện Minh Vương Bồ-tát.

Nam mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ-tát

Nam mô Đạo Tràn Hội Thượng Phật, Bồ-tát.

BIẾN THỰC CHƠN NGÔN

**Năng mờ tát phạ đất tha nga đa, phạ lồ chỉ đế. Án,
tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 lần)**

CAM LỒ THỦY CHƠN NGÔN

**Năng mờ tô rô bà da, đất tha nga đa da, đất diệt tha. Án, tô
rô, tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. (3 lần)**

**Thủ thực sắc hương vị,
Thượng cúng thập phương Phật,
Trung phụng chư Hiền Thánh,
Hạ cấp lục đạo phẩm,
Đẳng thí vô sai biệt,**

Tùy nguyên giai bảo mãn,
Linh kim thí giả đắc,
Vô lượng Ba-la-mật.
Tam đức lục vị,
Cúng Phật cập Tăng,
Pháp giới hữu tình,
Phổ đồng cúng dường.

PHỔ CÚNG DƯỠNG CHƠN NGÔN

Án, nga nga nã tam bà phạ, phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHỔ CÚNG DƯỜNG

**Ngã kim phụng hiến cam lồ vị,
Lượng đẳng Tu-di vô quá thượng,
Sắc hương mỹ vị biến hư không,
Duy nguyện Từ Bi ai nập thọ.
Nam mô Phổ Cúng Dường Bồ-tát. (3 lần)**

**Tứ sanh, cứu hữu
Đồng đẳng Hoa Tạng huyền môn,
Bát nạn, tam đồ,
Cộng nhập Tỳ Lô tánh hải.**

Cúng Phật dĩ ngật,
Đương nguyện chúng sanh,
Sở tác giai biện,
Cụ chư Phật pháp.

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hương
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

QUY Y TAM BẢO

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế
giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.